

BỘ TƯ PHÁP**CHỈ THỊ của Bộ trưởng Bộ Tư pháp số 01/2004/CT-BTP ngày 16/01/2004 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2004.**

Năm 2003 với sự nỗ lực của toàn ngành Tư pháp, của các Bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp, công tác tư pháp trong cả nước đã chuyển biến tích cực trên nhiều mặt, đóng góp quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế, xã hội, cải cách hành chính, cải cách tư pháp của đất nước và thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng.

Năm 2004, công tác tư pháp phải có bước phát triển mới, đáp ứng tốt hơn những đòi hỏi ngày càng cao của tiến trình thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa, thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Quốc hội và Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2004, Chương trình công tác của Chính phủ, Chương trình công tác trọng tâm về cải cách tư pháp, cải cách hành chính, phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tư pháp, bên cạnh những nhiệm vụ thường xuyên, Bộ trưởng Bộ Tư pháp yêu cầu các cơ quan, đơn vị trong ngành Tư pháp, các Bộ, cơ quan

ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi chức năng, thẩm quyền của mình tập trung thực hiện và chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp sau đây:

I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**1. Nâng cao chất lượng, bảo đảm tiến độ của công tác xây dựng, thẩm định và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**

Các đơn vị chức năng của Bộ Tư pháp phải bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật mà Bộ được giao chủ trì chuẩn bị trong Chương trình xây dựng pháp luật năm 2004 của Quốc hội, Chính phủ.

Tập trung hoàn thành việc soạn thảo và trình các dự án: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Bộ Luật Dân sự (sửa đổi), Pháp lệnh Giám định tư pháp, Pháp lệnh Trợ giúp pháp lý, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giao dịch dân sự về nhà ở có yếu tố nước ngoài được xác lập trước ngày 01/7/1991; các nghị định quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh và các dự thảo văn bản khác được Chính phủ giao chủ trì soạn thảo.

Hoàn thiện và trình cơ quan có thẩm quyền ban hành Chiến lược xây dựng và

hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam; Chương trình quốc gia về phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn đến năm 2010; Đề án thành lập Viện Pháp y quốc gia; Đề án tổng thể phát triển đội ngũ luật sư đến năm 2010. Tiếp tục chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của các cam kết quốc tế; nghiên cứu, đề xuất việc ký kết và gia nhập các điều ước quốc tế phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt là chuẩn bị cho việc Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào năm 2005.

Chú trọng việc nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế và các văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành Tư pháp nhằm tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp.

Thủ trưởng các đơn vị xây dựng pháp luật và các đơn vị khác được giao thẩm định văn bản quy phạm pháp luật phải quan tâm chỉ đạo sát sao công tác thẩm định, có biện pháp phát huy trí tuệ tập thể của đơn vị kết hợp đề cao trách nhiệm của từng chuyên viên trong việc nghiên cứu, thẩm định văn bản. Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm cá nhân trước lãnh đạo Bộ về chất lượng và thời hạn thẩm định. Văn phòng Bộ căn cứ vào chương trình công tác hàng tháng, hàng quý của Chính phủ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị hoàn thành thẩm định đúng thời hạn.

Trong phạm vi nhiệm vụ được giao, các đơn vị chức năng của Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế Bộ, ngành, các Sở Tư pháp xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật trình lãnh đạo phê duyệt để triển khai thực hiện ngay từ đầu năm, trong đó phải xác định cụ thể trách nhiệm của từng đơn vị và cá nhân có liên quan, tiến độ hoàn thành và các điều kiện bảo đảm thực hiện. Viện Khoa học pháp lý chủ trì phối hợp với các đơn vị hữu quan triển khai có hiệu quả Chương trình đổi mới công tác xây dựng, ban hành và nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật theo Quyết định số 909/QĐ-TTg ngày 14/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ. Cơ quan tư pháp các địa phương chủ động tham mưu cho lãnh đạo địa phương chuẩn bị các điều kiện cần thiết để kịp thời triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngay sau khi được Quốc hội thông qua.

Trong năm 2004, toàn ngành tập trung triển khai thực hiện tốt Nghị định số 135/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật: tiếp tục hoàn thiện thể chế, ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ theo thẩm quyền làm cơ sở cho công tác kiểm tra; kiện toàn tổ chức và đội ngũ công chức chuyên trách kiểm tra văn bản, hình thành đội ngũ cộng tác viên; xây dựng cơ chế tài chính và các

điều kiện bảo đảm việc kiểm tra; hoàn thành việc tập huấn nghiệp vụ kiểm tra văn bản cho cán bộ tư pháp địa phương và pháp chế Bộ, ngành. Đồng thời, Cục kiểm tra văn bản, tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp các địa phương tham mưu cho lãnh đạo Bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai ngay công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền được giao với phương châm kiểm tra toàn diện kết hợp lựa chọn một số lĩnh vực, địa bàn để tập trung chỉ đạo điểm. Cục Kiểm tra văn bản xây dựng kế hoạch triển khai công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trình Bộ trưởng phê duyệt trước ngày 10/02/2004 để kịp thời thực hiện.

2. Tập trung thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật phối hợp với các đơn vị hữu quan xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, báo cáo Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp trước ngày 15/02/2004 để phối hợp với Ban Nội chính Trung ương, Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, Ban Khoa giáo Trung ương tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt và triển khai Chỉ thị. Tiếp tục đẩy

mạnh thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ từ năm 2003 đến năm 2007; chuẩn bị để Bộ trình Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia về phổ biến, giáo dục pháp luật.

Trong quý I năm 2004, cơ quan Tư pháp, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp tham mưu cho cấp ủy Đảng và chính quyền kế hoạch thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư để triển khai trong địa phương, Bộ, ngành, tạo bước chuyển mạnh mẽ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Năm 2004 hướng mạnh hơn nữa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở, đến với người dân và doanh nghiệp bằng những hình thức sáng tạo, thiết thực phù hợp với từng loại đối tượng, địa bàn. củng cố và phát triển đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật. Các địa phương tập trung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Luật Đất đai năm 2003, Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2003 và các văn bản pháp luật khác mới được Quốc hội ban hành, tổng kết 5 năm thực hiện Pháp lệnh về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở. Chuẩn bị tổ chức Hội thi "Hòa giải viên giỏi toàn quốc" lần thứ 2 vào năm 2005.

Nhà xuất bản Tư pháp phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, các cơ quan báo chí và các đơn vị khác thuộc Bộ xuất bản, phát hành các ấn phẩm thông tin về các văn bản pháp luật mới ban hành, các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật

liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của ngành Tư pháp, các tài liệu hỏi, đáp về pháp luật phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của cán bộ, công chức trong ngành và nhân dân.

3. Khẩn trương triển khai thực hiện Pháp lệnh Thi hành án dân sự (sửa đổi), tạo sự chuyển biến căn bản về công tác thi hành án dân sự

Tập trung làm chuyển biến căn bản công tác thi hành án dân sự với ba yêu cầu chính sau đây: Giảm mạnh số án tồn đọng, giải quyết xong hoàn toàn 80% về số vụ việc (kể cả những việc thi hành đều) và 50% về tiền, tài sản đối với số vụ việc có điều kiện thi hành; kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án ngay tại nơi phát sinh, hạn chế số việc khiếu nại bức xúc, kéo dài; kiện toàn tổ chức, bảo đảm biên chế cần thiết và tiếp tục cải thiện một bước phương tiện, trang thiết bị, trụ sở làm việc cho các cơ quan thi hành án dân sự.

Cục Thi hành án dân sự và các cơ quan tư pháp, cơ quan thi hành án dân sự địa phương phải chủ động tham mưu với lãnh đạo Bộ và chính quyền địa phương các cấp kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện Pháp lệnh Thi hành án dân sự (sửa đổi); trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền của Bộ Tư pháp các văn bản hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh Thi hành án dân sự.

Đề cao trách nhiệm của cơ quan thi hành án dân sự, trách nhiệm của Cục

trưởng Cục Thi hành án dân sự, Trưởng Phòng Thi hành án dân sự trong việc hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo về hoạt động thi hành án; phát huy vai trò phối hợp liên ngành của các cơ quan ở Trung ương và Ban chỉ đạo thi hành án dân sự ở cấp tỉnh đối với việc tổ chức thi hành các vụ án lớn, phức tạp, liên quan đến nhiều tỉnh, thành phố và những vụ việc có vướng mắc.

Năm 2004 tiếp tục đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, kiểm tra chéo trong các cơ quan thi hành án; định kỳ hàng tháng, quý tổ chức giao ban, kiểm điểm, họp chuyên đề bàn giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc, chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót trong hoạt động nghiệp vụ. Tổ chức sơ kết việc chuyển giao loại vụ việc có giá trị dưới 500.000 đồng về Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp đôn đốc thi hành.

Thực hiện tốt Chuẩn mực đạo đức chấp hành viên, thiết lập đường dây nóng tại Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Báo Pháp luật của Bộ và Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh sự trì trệ, tiêu cực trong công tác thi hành án dân sự.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua trong hoạt động thi hành án bằng việc đẩy lên cao trào thi đua từ ngày 03/02/2004 đến ngày 28/8/2004 và tổng kết 1 năm đợt thi đua do Bộ phát động; khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác thi hành án dân sự năm 2004.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các cơ quan, tổ chức hỗ trợ tư pháp và hành chính tư pháp

Ngành Tư pháp tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà nước, khắc phục các hạn chế, bất cập trong lĩnh vực: giám định tư pháp, tư vấn pháp luật, công chứng, hộ tịch, giao dịch bảo đảm, trợ giúp pháp lý. Đề cao trách nhiệm quản lý của Đoàn luật sư, Sở Tư pháp, Vụ Hỗ trợ tư pháp đối với tổ chức và hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật.

Khẩn trương hoàn thành việc soạn thảo và trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp. Xây dựng đề án phát triển, nâng cao năng lực đội ngũ luật sư, công chứng viên, trọng tài viên đáp ứng yêu cầu của xã hội, nâng cao vai trò và trách nhiệm của luật sư, giám định viên tư pháp trong quá trình tố tụng. Chấn chỉnh các thiếu sót và quản lý chặt chẽ việc in ấn, phát hành biểu mẫu, sổ sách hộ tịch theo đúng quy định của pháp luật.

Trên cơ sở hoàn thiện thể chế, tiếp tục thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực hành chính tư pháp, rút ngắn thời gian giải quyết công việc của nhân dân, đề cao trách nhiệm, ý thức phục vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ chuyên môn. Triển khai thực hiện cơ chế "một cửa" trong hoạt động công chứng, chứng thực ở cấp huyện và hộ tịch, chứng thực ở cấp xã theo Quyết định số

181/2003/QĐ-TTg ngày 04/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ. Các địa phương quan tâm đầu tư thỏa đáng cho việc quản lý, nâng cấp kho lưu trữ sổ sách hộ tịch gốc ở Sở Tư pháp.

Phấn đấu đến ngày 31/7/2004 hoàn thành việc tổ chức đăng ký kết hôn cho những trường hợp hôn nhân thực tế theo Nghị quyết số 35/2000/QH10 của Quốc hội, Nghị định số 77/2001/NĐ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 02/2003/CT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ này. Giải quyết về cơ bản tình trạng không kịp thời đăng ký hộ tịch ở các vùng sâu, vùng xa. Hoàn thành việc điều tra khảo sát về tình hình phụ nữ Việt Nam kết hôn với người nước ngoài, chấn chỉnh những lệch lạc trong hoạt động đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài, bảo đảm việc cho, nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi người nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật.

Vụ Hành chính tư pháp nghiên cứu, đề xuất việc phối hợp với các Bộ, ngành hữu quan và chính quyền địa phương để hướng dẫn giải quyết những vướng mắc, không thống nhất giữa giấy tờ hộ tịch và một số giấy tờ khác của công dân (học bạ, văn bằng, chứng chỉ, hộ khẩu...), tình trạng không rõ quốc tịch của một bộ phận công dân, nhất là ở các tỉnh phía Nam theo Chỉ thị số 14/2003/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp tăng cường công tác đăng ký giao dịch bảo đảm theo Chỉ thị số 21/2003/CT-TTg

ngày 02/10/2003 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đăng ký giao dịch bảo đảm.

Nâng cao vai trò của ngành Tư pháp tham gia thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng và xóa đói, giảm nghèo với trọng tâm là tăng cường công tác trợ giúp pháp lý miễn phí của Nhà nước. Nghiên cứu, tổng kết thực tiễn mô hình quản lý và tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý ở cấp huyện, xã để có phương án thực hiện thống nhất trên toàn quốc. củng cố và phát triển đội ngũ cộng tác viên trợ giúp pháp lý, mở rộng mạng lưới tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý lưu động đến vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân được tiếp cận với pháp luật và hưởng sự hỗ trợ pháp luật miễn phí của Nhà nước và các tổ chức, đoàn thể.

Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành hữu quan hoàn thiện dự thảo Nghị định về bán đấu giá tài sản (sửa đổi) để sớm trình Chính phủ ban hành và triển khai thực hiện nhằm tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực này, bảo đảm hoạt động bán đấu giá thực hiện theo một cơ chế thống nhất, phù hợp với yêu cầu của thực tiễn. Củng cố các Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp.

5. Xây dựng ngành Tư pháp vững mạnh, trong sạch

Tiếp tục lấy năm 2004 là năm củng cố, tăng cường năng lực hệ thống các cơ quan tư pháp địa phương (Sở Tư pháp,

Phòng Tư pháp, Ban Tư pháp). Đối với cơ quan tư pháp ở các tỉnh Hậu Giang, Đắc Nông, Lai Châu mới được chia tách, thành lập theo Nghị quyết của Quốc hội, Văn phòng Bộ đề xuất phân công một số đơn vị thuộc Bộ làm đầu mối trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn để các cơ quan này sớm ổn định tổ chức, bảo đảm hoạt động tư pháp trên địa bàn.

Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với các đơn vị hữu quan sớm trình lãnh đạo Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ xem xét, ban hành Thông tư liên tịch mới thay thế Thông tư liên Bộ số 12/TTLB-BTP-BTCCBCP ngày 26/7/1993 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức cơ quan tư pháp địa phương, trong đó xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mô hình cơ quan tư pháp địa phương các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới của ngành Tư pháp và yêu cầu cải cách tư pháp. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng, trình Ủy ban nhân dân ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của Sở Tư pháp, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của cơ quan tư pháp ở các cấp này; chỉ đạo việc tổng kết thực tiễn, đánh giá thực trạng công tác tư pháp ở những nơi đã sáp nhập Phòng Tư pháp cấp huyện để có cơ sở xem xét thành lập lại, đáp ứng yêu cầu của cải cách tư pháp.

Khi có Nghị định mới của Chính phủ

thay thế Nghị định số 94/CP ngày 06/9/1997 của Chính phủ về tổ chức pháp chế ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức pháp chế kịp thời tham mưu, báo cáo cấp ủy Đảng và lãnh đạo Bộ, ngành, cơ quan triển khai thực hiện các quy định mới của Nghị định.

Vụ Tổ chức Cán bộ phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trình lãnh đạo Bộ kế hoạch kiện toàn tổ chức các đơn vị mới thành lập của Bộ Tư pháp; hoàn thành việc ban hành các Quy chế làm việc của Bộ và các đơn vị.

Trên cơ sở kết quả tổng rà soát đội ngũ cán bộ tư pháp, từng cơ quan, đơn vị trong ngành có Đề án quy hoạch, sắp xếp, bố trí hợp lý cán bộ, thực hiện bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý, cán bộ chức danh tư pháp theo quy định của pháp luật; bảo đảm thực hiện mục tiêu, Chương trình quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ. Giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển đến vùng xa, vùng sâu, vùng có nhiều khó khăn. Coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức của đội ngũ cán bộ tư pháp.

6. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tư pháp, pháp lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Ngành, nhu cầu của xã hội

Hoàn thiện mục tiêu đào tạo, chương trình, giáo trình, nội dung đào tạo; tăng cường về số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên, đổi mới phương pháp và hình

thức đào tạo, tăng cường về cơ sở vật chất cho công tác đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu của cải cách tư pháp. Việc đào tạo, bồi dưỡng chú trọng vào nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt là năng lực thực tiễn và thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ trong ngành. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tư pháp các tỉnh còn thiếu cán bộ, đặc biệt là các tỉnh Tây Nguyên, vùng sâu, vùng xa, các tỉnh mới được thành lập.

Trường Đại học Luật Hà Nội tiếp tục thực hiện 5 Chương trình hành động theo yêu cầu của Nghị quyết số 08/NQ-TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới. Tổ chức tổng kết 25 năm xây dựng và phát triển của Trường để rút ra các bài học kinh nghiệm về đào tạo, nghiên cứu khoa học và tham gia giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn. Thực hiện tốt Điều lệ Trường đại học, nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ luật học, tham gia tích cực vào việc đào tạo các chức danh tư pháp, phấn đấu để trở thành Trường trọng điểm quốc gia về đào tạo Luật.

Trường Đào tạo các chức danh tư pháp phối hợp với các đơn vị liên quan của Bộ và các cơ quan hữu quan sớm triển khai Đề án thành lập Học viện Tư pháp; cải tiến giáo trình, chương trình dạy và học, tiến tới thống nhất nội dung đào tạo theo yêu cầu cải cách tư pháp. Hoàn thành chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng các chức danh tư pháp năm 2004.

Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với Trường Đào tạo các chức danh tư pháp, các đơn vị thuộc Bộ tổ chức triển khai các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công chức thuộc Ngành theo kế hoạch được lãnh đạo Bộ phê duyệt, trong đó cần chú trọng những lĩnh vực mới hoặc những lĩnh vực có văn bản được sửa đổi, bổ sung như kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, thi hành án dân sự, giám định tư pháp, kế toán - tài chính, nghiệp vụ quản lý ngành; quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ tư pháp cấp xã ở các tỉnh vùng Tây Nguyên, Tây Bắc và Đồng bằng sông Cửu Long. Các lớp bồi dưỡng cần được chuẩn bị kỹ về nội dung chương trình, tài liệu, giảng viên, cơ sở vật chất với tinh thần tiết kiệm, bảo đảm hiệu quả, có sự phân công quản lý chặt chẽ và sự phối kết hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ nhằm giảm bớt chi phí và thời gian đi lại của cán bộ tư pháp địa phương.

7. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra

Năm 2004 tiếp tục coi trọng kết hợp kiểm tra của cơ quan quản lý với tự kiểm tra của các đơn vị.

Hoạt động của Thanh tra Bộ và Thanh tra Sở tập trung vào các lĩnh vực: đầu tư xây dựng và quản lý sử dụng đất đai, tài chính - kế toán trong ngành, công tác thi hành án dân sự.

Sau mỗi cuộc thanh tra phải theo dõi kết quả xử lý, sửa chữa, khắc phục những thiếu sót, sai phạm, bảo đảm sau

khi thanh tra, kiểm tra thì hiệu quả công tác và kỷ cương phải tốt hơn.

8. Chuẩn bị kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp và chuẩn bị Hội nghị Bộ trưởng Tư pháp và pháp luật, Hội nghị các quan chức tư pháp và pháp luật cao cấp của các nước ASEAN lần đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam năm 2005.

Năm 2004 là năm triển khai các hoạt động chuẩn bị tiến tới kỷ niệm 60 năm thành lập ngành Tư pháp (28/8/1945 - 28/8/2005) và Việt Nam đăng cai tổ chức Hội nghị Bộ trưởng Tư pháp và pháp luật, Hội nghị các quan chức tư pháp và pháp luật cao cấp của các nước ASEAN vào năm 2005 tại Hà Nội.

Để hướng đến ba sự kiện quan trọng này, ngành Tư pháp tập trung làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức triển khai một số hoạt động dưới đây:

Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng 60 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp; triển khai các hoạt động chuẩn bị tổ chức Đại hội thi đua toàn quốc ngành Tư pháp lần thứ 2, Hội diễn "Tiếng hát ngành Tư pháp" lần thứ 2 vào năm 2005. Triển khai kế hoạch viết lịch sử, truyền thống ngành Tư pháp.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật phối hợp với các cơ quan truyền thông, các báo, tạp chí, đặc san, bản tin của Bộ

và các Sở Tư pháp có chương trình giới thiệu truyền thống ngành Tư pháp, đưa tin cổ vũ, biểu dương gương “người tốt, việc tốt”, mở chuyên mục “Tiến tới kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam”.

Trong tháng 3 năm 2004, Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp luật quốc tế, Văn phòng Bộ, các đơn vị khác thuộc Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng Đề án tổ chức Hội nghị Bộ trưởng Tư pháp và pháp luật, Hội nghị các quan chức tư pháp và pháp luật cao cấp của các nước ASEAN năm 2005 để sớm trình Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

9. Về đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành

Năm 2004 công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của ngành Tư pháp tiếp tục đặt trọng tâm vào đề cao trách nhiệm của Bộ, của Sở Tư pháp trong quản lý nhà nước, cải tiến và nâng cao chất lượng hoạt động chỉ đạo điều hành, hướng mạnh về cơ sở, bám sát thực tiễn, kịp thời đáp ứng yêu cầu bức xúc của công tác tư pháp.

Để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các công tác trọng tâm của ngành, lãnh đạo Bộ Tư pháp tăng cường đi địa phương và cơ sở; có kế hoạch và nội

dung làm việc cụ thể với lãnh đạo các tỉnh, thành phố, nhất là những nơi có nhiều khó khăn, số lượng công việc lớn, địa bàn quan trọng.

Trong từng lĩnh vực quản lý của ngành, Bộ Tư pháp xác định một số điểm chỉ đạo, phân công trách nhiệm để Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ và Giám đốc Sở Tư pháp tổ chức chỉ đạo điểm, tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm và nhân ra diện rộng trong năm 2005.

Hoạt động quản lý, hướng dẫn chỉ đạo của Bộ, của Sở Tư pháp phải đi vào chiều sâu, bảo đảm tính chủ động, kịp thời và ổn định. Khi cấp dưới xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn thì cấp trên phải trả lời kịp thời, cụ thể, chấm dứt việc không trả lời, trả lời chậm trễ hoặc trả lời, hướng dẫn chung chung. Văn bản trả lời, hướng dẫn của Bộ, các đơn vị thuộc Bộ đối với những vấn đề có tính chất phổ biến, áp dụng chung cho nhiều địa phương được đồng gửi đến tất cả các Sở Tư pháp để cùng nghiên cứu, vận dụng thực hiện.

Viện Khoa học pháp lý chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng, trình lãnh đạo Bộ phê duyệt để thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của Bộ năm 2004 và giai đoạn 2005 - 2010. Gắn công tác cải cách hành chính với việc tiếp tục triển khai Đề án tin học hóa quản lý hành chính nhà nước Bộ Tư pháp giai đoạn 2001 - 2005 theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ tin học trong hoạt

động quản lý của cơ quan Bộ và các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

Tiếp tục nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo trong ngành. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý tài chính, chi tiêu ngân sách ở các đơn vị thuộc Bộ và trong ngành; thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước ngành Tư pháp theo đúng quy định của pháp luật.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHỈ THỊ

Căn cứ các nhiệm vụ trọng tâm trong Chỉ thị này, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, tổ chức pháp chế Bộ, ngành, Giám đốc Sở Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của mình chịu trách nhiệm quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, báo cáo lãnh đạo Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân phê duyệt và chỉ đạo thực hiện.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp hướng dẫn, chỉ đạo công tác thi đua gắn với thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2004.

Cuối tháng 6 năm 2004 tổ chức Hội nghị giao ban Giám đốc các Sở Tư pháp tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh để kiểm điểm kết quả thực hiện công tác 6 tháng đầu năm, thảo luận các giải pháp cho 6 tháng cuối năm. Định kỳ tổ chức

một số hội nghị chuyên đề để các địa phương trao đổi, học tập kinh nghiệm trong từng lĩnh vực hoạt động. Tháng 10 năm 2004 tổ chức các đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 01/2004/CT-BTP của Bộ trưởng.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, tổ chức pháp chế Bộ, ngành, Giám đốc Sở Tư pháp có báo cáo bằng văn bản gửi Bộ trưởng Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Chỉ thị này vào ngày 15 tháng 11 năm 2004.

Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chỉ thị để báo cáo Bộ trưởng./.

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Uông Chu Lưu

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ số 01/2004/TT-BYT
ngày 06/01/2004 hướng dẫn về
hành nghề y, dược tư nhân.

Căn cứ Pháp lệnh Hành nghề y, dược tư nhân số 07/2003/PL-UBTVQH11 ngày 25 tháng 02 năm 2003;